



PHỤ LỤC

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NHẢY SÁCH NĂM 2026 CỦA CÁC ĐƠN VỊ CŨ VỀ ĐƠN VỊ MỚI SAU SẮP XẾP

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND phường Đường Hào)

STT	Nội dung	Chương	Mã nguồn	Loại	Khoản	Điều chỉnh giảm dự toán				Điều tăng giảm dự toán	Ghi chú
						Tổng cộng	Trường TH &THCS Xuân Dục (trước sắp xếp) Mã ĐVQHNS 1132362	Trường TH&THCS Hưng Long (trước sắp xếp) Mã ĐVQHNS 1128275	Trường TH&THCS Ngọc Lâm (trước sắp xếp) Mã ĐVQHNS 1133187	Trường Tiểu học Đường Hào số 1 (sau sắp xếp) Mã ĐVQHNS 1174910	
A	B					1 = 2 + 3	2		3		
A	Tổng dự toán					16.106.611.000	6.187.502.000	4.376.062.000	5.543.047.000	16.106.611.000	
I	Dự toán đầu năm (1+2)					16.106.611.000	6.187.502.000	4.376.062.000	5.543.047.000	16.106.611.000	
1	Kinh phí tự chủ	822	13	070	072	14.463.131.000	5.556.132.000	3.927.647.000	4.979.352.000	14.463.131.000	
	Lương phụ cấp và các khoản đóng góp		13			12.815.131.000	4.921.132.000	3.517.647.000	4.376.352.000	12.815.131.000	
	Hoạt động theo định mức học sinh		13			1.648.000.000	635.000.000	410.000.000	603.000.000	1.648.000.000	
2	Kinh phí không tự chủ (2.1 + 2.2)					1.643.480.000	631.370.000	448.415.000	563.695.000	1.643.480.000	
2.1	Sự nghiệp giáo dục					935.000.000	365.625.000	255.000.000	314.375.000	935.000.000	
-	Chi cấp bù HP kỳ 2 năm học 2025-2026		12	070	072	935.000.000	365.625.000	255.000.000	314.375.000	935.000.000	
2,2	Quỹ tiền thưởng		18	070	072	708.480.000	265.745.000	193.415.000	249.320.000	708.480.000	
III	Điều chỉnh Dự toán			070	072	-	-	-	-	-	
1	Điều chỉnh tăng KP tiết kiệm		28	070	072	80.000.000	22.500.000	25.300.000	32.200.000	80.000.000	

2	Điều chỉnh giảm Hoạt động theo định mức học sinh (tiết kiệm lần 2)		13	070	072	-	80.000.000	-	22.500.000	-	25.300.000	-	32.200.000	-	80.000.000	
---	--	--	----	-----	-----	---	------------	---	------------	---	------------	---	------------	---	------------	--



























